

# VÀI NÉT VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI VÀ AN NINH CỦA NHẬT BẢN DƯỚI THỜI THỦ TƯỚNG YUKIO HATOYAMA

LÊ LINH\*

**T**ừ khi Đảng Dân chủ (DPJ) của Thủ tướng Yukio Hatoyama lên nắm quyền, dư luận quan tâm nhiều đến sự thay đổi trong chính sách đối nội và đối ngoại của Nhật Bản, trong đó đáng chú ý là chính sách đối ngoại và an ninh đã được Nhật Bản quan tâm như Mỹ, Trung Quốc, Nga, Hàn Quốc, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân (CHDCND) Triều Tiên, Liên Hợp Quốc và ASEAN... Vậy liệu có sự thay đổi nào trong lĩnh vực này và sẽ thay đổi theo chiều hướng nào?

## I. Yếu tố ảnh hưởng đến chính sách đối ngoại và an ninh của Chính phủ Nhật Bản hiện nay

Như khẩu hiệu “thay đổi chính quyền” và với thắng lợi áp đảo của DPJ trước LDP trong cuộc bầu cử Hạ viện Nhật Bản tháng 8/2009 đã kết thúc 54 năm cầm quyền liên tục của LDP đã phản ánh nguyện vọng của đông đảo cử tri Nhật Bản mong muốn thay đổi chính sách. Tuy nhiên, dư luận nhìn chung cho rằng mong muốn đó chủ yếu thuộc về chính sách đối nội nhằm khắc phục những vấn đề bất cập về kinh tế, xã hội trong nước, còn chính sách đối ngoại và an ninh có thể xuất hiện sự thay đổi cơ bản mà chỉ có những điều chỉnh cho phù hợp hơn với lợi ích quốc gia của Nhật Bản trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và khu vực.

Theo dự báo, dù đảng nào ở Nhật Bản lên

cầm quyền thì mục tiêu chiến lược xây dựng Nhật Bản thành “quốc gia bình thường” vẫn không thể thay đổi. Những chính sách đối nội hay đối ngoại cũng phục vụ mục tiêu chiến lược này, vốn đã được thúc thể hiện rõ rệt từ thời Thủ tướng Koizumi và thực hiện tích cực qua các đời thủ tướng đến nay. An ninh quốc phòng và đối ngoại trong nội dung “quốc gia bình thường” nổi lên mục tiêu thúc đẩy cải cách Liên Hợp Quốc (LHQ) nhằm đưa nước Nhật trở thành Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an, phát huy ảnh hưởng của Nhật về chính trị ngoại giao trên trường quốc tế. Việc thực hiện mục tiêu đó, không phải chỉ đến thời Thủ tướng Hatoyama mà các Thủ tướng dưới thời Đảng Dân chủ Tự do cầm quyền cũng đã có chủ trương giảm bớt sự lệ thuộc vào Mỹ trong quan hệ đồng minh Mỹ-Nhật, mở rộng mặt trận ngoại giao; xác định quyền tự vệ tập thể, nâng cấp lực lượng phòng vệ thành Bộ Quốc Phòng, để Nhật có quyền đưa quân ra nước ngoài.

Chính sách an ninh đối ngoại của chính quyền Hatoyama vẫn phải xuất phát từ việc đánh giá về môi trường quốc phòng an ninh xung quanh Nhật Bản, những nhân tố chính gây ra sự bất ổn trong khu vực Đông Bắc Á. Điều này thể hiện rõ qua Sách trắng Quốc phòng của Nhật Bản năm 2009 công bố ngày 17/7/2009 nhấn mạnh đến chương trình hiện đại hóa của quân; đội Trung Quốc, nhất là về hải quân, lo ngại sức mạnh quân sự của nước

\* Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

láng giềng có thể ảnh hưởng đến an ninh khu vực cũng như an ninh của Nhật Bản; vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên; sự thay đổi cán cân sức mạnh quân sự hai bờ eo biển Đài Loan ngày càng có lợi cho Trung Quốc. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ với Trung Quốc, Nga, Hàn Quốc là những nhân tố tác động lâu dài đến chính sách an ninh đối ngoại của Nhật Bản. Chính quyền của Thủ tướng Hatoyama cũng không thể không có những điều chỉnh trước tình hình bế tắc, sa lầy của Mỹ tại I-rắc, Áp-ga-ni-xtan, diễn biến quan hệ với Mỹ, Trung Quốc của Ô-xtrây-li-a đồng minh trong khu vực của Mỹ... Sự đánh giá về môi trường an ninh như vậy là cơ sở để Nhật Bản thực hiện chương trình hiện đại hóa quân đội, bố trí lực lượng phòng thủ biển đảo, trên không, mở rộng ảnh hưởng đối với các đại dương và không gian vũ trụ, xác định chính sách quan hệ đồng minh với Mỹ, hợp tác an ninh với Mỹ và các đồng minh của Mỹ ở khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.

Hội thảo về đảm bảo an ninh và lực lượng phòng vệ tháng 8/2009 đã đệ trình lên Thủ tướng "Chiến lược đảm bảo an ninh mới" với "4 con đường" là "nỗ lực của Chính phủ Nhật Bản, hợp tác với đồng minh, hợp tác khu vực và hợp tác với cộng đồng quốc tế" nhằm thực hiện 3 mục tiêu là an ninh cho Nhật Bản, phòng ngừa các mối đe dọa, duy trì và xây dựng hệ thống quốc tế. Chủ trương này đã nhận được sự ủng hộ về đa số của DPJ.

Vấn đề suy thoái kinh tế hiện nay của Nhật Bản là nhân tố buộc chính quyền Hatoyama phải định hướng chính sách an ninh đối ngoại phục vụ lĩnh vực phục hồi kinh tế, bởi vì kinh tế Nhật Bản phụ thuộc nhiều vào xuất nhập khẩu; cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu kéo theo sự suy yếu về kinh tế, chính trị của Mỹ; trong khi đó với

sự nổi lên nhanh chóng của Trung Quốc, Ấn Độ và một số nước trong khu vực, Châu Á đang trở thành trung tâm tăng trưởng mới trên thế giới. Là một nước Châu Á, sự phát triển của Nhật không thể tách rời quan hệ hợp tác trong khu vực. Vì vậy, ý tưởng "Cộng đồng Đông Á" bao hàm trong đó cả chính sách cả về kinh tế và an ninh.

## **II. Chính sách đối ngoại và an ninh của Nhật với một số nước và tổ chức**

### **1. Những điều chỉnh chính sách đối ngoại của Nhật với Mỹ và Trung Quốc**

Báo "Quân Giải phóng" Trung Quốc ngày 01/9/2009 đã viết, xu hướng trong chính sách đối ngoại thời Chính phủ Hatoyama có thể khái quát thành 3 điểm lớn: Một là tiếp tục tăng cường quan hệ đồng minh với Mỹ, hai là đi sâu quan hệ với Trung Quốc, ba là coi trọng hợp tác khu vực.

Quan hệ Nhật-Mỹ luôn được Nhật Bản coi là "nền tảng cho hòa bình và ổn định tại khu vực châu Á-Thái Bình Dương", còn với Trung Quốc là "mối quan hệ chiến lược cùng có lợi". Chính sách với hai nước lớn này đang được chính quyền mới của Nhật Bản điều chỉnh trước sự thay đổi của tình hình. Theo "Thời báo Niu-oo", Hatoyama từng tuyên bố trong thời gian tranh cử: "Kỷ nguyên của chủ nghĩa toàn cầu do Mỹ lãnh đạo đang sắp chấm dứt. Nhật Bản nên làm thế nào để duy trì sự độc lập chính trị, kinh tế và bảo vệ lợi ích quốc gia của mình khi đứng giữa Mỹ, nước đang cố để giữ vững vị trí là cường quốc có ảnh hưởng chi phối của thế giới và Trung Quốc, nước đang tìm kiếm các con đường để có ảnh hưởng mang tính chi phối".

Tuy nhiên, dù trong hoàn cảnh nào, chính quyền hiện nay của Nhật vẫn sẽ coi trọng quan hệ đồng minh, tiếp tục tăng cường hợp tác mọi mặt, nhất là về hợp tác về an ninh với Mỹ. Nhiều nhà nghiên cứu quốc tế nhận

định, Nhật Bản là cường quốc kinh tế lớn thứ hai thế giới, nhưng lại không có vũ khí hạt nhân, không có tên lửa tầm xa, không đủ sức để chống chọi nếu như Trung Quốc hoặc CHDCND Triều Tiên tiến công hạt nhân, khi đó, Mỹ vẫn là chiếc ô bảo vệ an ninh cho Nhật. Điều này buộc Chính phủ mới phải chấp nhận sự hợp tác chặt chẽ về an ninh với Mỹ.

Ngay sau khi thắng cử, Ông Hatoyama đã điện đàm với Tổng thống Mỹ Obama và gặp gỡ Đại sứ Mỹ Giôn Rô-sơ tại Nhật Bản, nhấn mạnh “Liên minh giữa Nhật Bản và Mỹ là nền tảng của chính sách đối ngoại Nhật Bản”. Ngày 23/9/2009, trong cuộc gặp đầu tiên giữa Thủ tướng Hatoyama với Tổng thống Obama tại Mỹ, hai nhà lãnh đạo đã cam kết sẽ làm sâu sắc thêm quan hệ hai nước sau khi có nhiều dư luận cho rằng sự thay đổi chính phủ mang tính lịch sử ở Nhật có thể dẫn đến sự bất đồng giữa hai quốc gia. Trong cuộc gặp, hai bên đã không đi vào chi tiết các vấn đề hợp tác an ninh còn tồn tại bất đồng như việc tái bố trí lực lượng quân Mỹ tại Nhật.

Điểm khác so với LDP là DPJ cầm quyền sẽ xây dựng quan hệ song phương với Mỹ trên cơ sở giảm bớt dự lệ thuộc, thực hiện bình đẳng, công bằng hơn. Thủ tướng Hatoyama từng tuyên bố ở Hội nghị của Đảng Dân chủ: Nhật Bản và Mỹ cần nhau để đảm bảo an ninh quốc gia, Nhật Bản hoàn toàn tin tưởng Mỹ. Với tư cách là đối tác thân thiện của Mỹ, Nhật không cần bảo vệ quan điểm của mình, không lệ thuộc vào Mỹ và sẽ duy trì quan hệ tin tưởng lẫn nhau.

Có hai vấn đề bất đồng giữa DPJ khi lên nắm quyền với Mỹ là kế hoạch di chuyển căn cứ quân sự của Mỹ ở Futenma, Okinawa và Hiệp định về quy chế đối với các lực lượng Mỹ tại Nhật Bản. Các hoạt động tiếp nhiên liệu của lực lượng Phòng vệ trên biển

của Nhật Bản cho các chiến dịch chống khủng bố của Mỹ cùng đồng minh Mỹ ở Ấn Độ Dương kết thúc vào tháng 01/2010, không gia hạn thêm hiệu lực. Nhật Bản còn có thể bày tỏ quan điểm của mình một cách đơn phương, độc lập, không phụ thuộc vào Mỹ trong việc giải quyết một số vấn đề quốc tế. Việc bổ nhiệm nhân sự trong nội các của Thủ tướng Hatoyama cũng phản ánh sự điều chỉnh của chính phủ mới trong quan hệ an ninh với Mỹ: Ngoại trưởng Katsuya Okada từng làm việc ở Bộ Thương mại, là người có kiến thức sâu rộng về chính sách, biết giữ vững quan hệ đồng minh chặt chẽ với Mỹ đồng thời biết cân bằng quan hệ với Châu Á; Bộ trưởng Quốc phòng được giao cho Phó chủ tịch DPJ Toshimi Kitazawa, người từng giữ vụ Chủ tịch Ủy ban Đối ngoại và Quốc phòng thượng viện, người có cùng quan điểm ủng hộ việc rút Lực lượng Phòng vệ Nhật Bản khỏi I-rắc.

## **2. Về chính sách an ninh và đối ngoại với Trung Quốc**

Quan hệ Nhật Bản-Trung Quốc từng hết sức căng thẳng trong thời kỳ cầm quyền của Thủ tướng Côi-du-mi. Cả nhiệm kỳ của Koizumi, hai nước không có một chuyến thăm chính thức lẫn nhau ở cấp cao. Koizumi nhiều lần viếng đền Yasukuni, nơi thờ phụng một số tội phạm chiến tranh khiến Trung Quốc cực lực phản đối, tranh chấp chủ quyền nhóm đảo Senkaku (Trung Quốc gọi là Điếu Ngư) và vùng biển Hoa Đông khá quyết liệt, Trung Quốc kiên quyết phản đối Nhật Bản trở thành ủy viên Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc... Nhưng bắt đầu từ nhiệm kỳ của Thủ tướng Abe, Nhật Bản đã có sự điều chỉnh lớn trong quan hệ với Trung Quốc. Đến nay, khi thủ tướng thuộc đảng DPJ lên cầm quyền, sự thay đổi đó càng rõ rệt hơn.

Phát biểu của Thủ tướng Hatoyama về

quan hệ của Nhật Bản với Trung Quốc trong thời gian tranh cử hạ viện giữa DPJ và LDP cho thấy, trước sự phát triển nhanh chóng của Trung Quốc về mọi mặt, khi Trung Quốc đã trở thành đối tác thương mại lớn nhất của mình thì Nhật Bản không thể không tăng cường hợp tác với Trung Quốc vì lợi ích kinh tế cũng như quốc phòng và an ninh. Kim ngạch thương mại hai chiều năm 2008 lên tới 236 tỷ USD. Ngay từ khi tranh cử, Hatoyama đã cam kết không đến viếng đền Yasukuni. Ông đã có cuộc gặp đầu tiên với Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào trong Hội nghị Đại hội đồng LHQ tháng 9/2009 và trong Hội nghị Thượng đỉnh ba bên Trung Quốc-Nhật Bản-Hàn Quốc tại Bắc Kinh ngày 10/10/2009. Các cuộc gặp giữa Hatoyama với Hồ Cẩm Đào tập trung vào các vấn đề mang tầm chiến lược trong quan hệ song phương và khu vực như: tăng cường hợp tác kinh tế thương mại, khai thác chung khí đốt tại biển Đông Hải, ý tưởng hình thành Cộng đồng Đông Á (EAC), phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên, hợp tác chống biến đổi khí hậu toàn cầu...

Mặt khác, trước sự phát triển nhanh chóng của Trung Quốc, những ảnh hưởng về chính trị, kinh tế, quân sự của Trung Quốc ngày càng lớn trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt sự phát triển sức mạnh quân sự, chính phủ mới của Nhật Bản không thể không lo ngại và tăng cường cảnh giác. Những định hướng lớn trong chiến lược quân sự nhằm đối phó với các mối đe dọa an ninh, chủ yếu đến từ Trung Quốc được nêu trong Sách Trắng Quốc phòng của Nhật Bản năm 2009 sẽ khó thay đổi trong thời kỳ cầm quyền của chính phủ mới. Theo đó, Nhật Bản luôn nghi ngờ về sự minh bạch của chương trình hiện đại hóa quân đội Trung Quốc, lo ngại kế hoạch Trung Quốc đóng tàu sân bay, theo dõi sát sao hoạt động của hải quân Trung

Quốc. Đồng thời, để trở thành “quốc gia bình thường”, đối trọng với sức mạnh của Trung Quốc, Nhật Bản đã thể hiện tham vọng mở rộng ảnh hưởng đối với các đại dương và không gian vũ trụ, đẩy mạnh khả năng phòng thủ ra xa các đảo. Đáng chú ý là đầu tháng 7/2009, Nhật Bản đã tăng cường lực lượng quân đội trên đảo Yonaguni. Đây là hòn đảo ở vị trí cực nam trên biển Đông Hải, cũng là vùng đất mũi cực Tây của Nhật, cách khu vực nhóm đảo Senkaku đang tranh chấp với Trung Quốc 120 km, chỉ cách bờ biển phía Đông Đài Loan 110 km. Việc làm của Nhật Bản được thực hiện ngay sau sự kiện tháng 6/2009, khi 5 tàu khu trục của Trung Quốc qua khu vực này để lập tuyến phòng thủ thứ hai liên kết các đảo Ogasawara, Guam, Saipan, Papuanneugin để đối phó với Mỹ. Cùng với việc tăng thêm lực lượng đồn trú tại Naha, thủ phủ Okinawa, sự điều chỉnh lực lượng phòng thủ của Nhật Bản ở đảo xa, gần với Trung Quốc cho thấy Nhật Bản vẫn luôn coi Trung Quốc là đối tượng chủ yếu phải phòng ngừa. Giáo sư Chu Vĩnh Sinh, Học viện Ngoại giao Trung Quốc bình luận: Việc làm này của Nhật Bản đã đơn phương thay đổi hiện trạng quân sự. Đây là hành động tất yếu trước sức mạnh của Trung Quốc ngày càng tăng, thể hiện Nhật Bản thiếu lòng tin về chính trị, lo đề phòng Trung Quốc. Sự bố trí lại lực lượng này còn được các chuyên gia quân sự Trung Quốc đánh giá: Nhật Bản đang thực hiện “4 thay đổi”: Chuyển hướng tác chiến từ phía Bắc xuống Tây Nam; thay đổi chỉ đạo chiến lược quân sự từ chuyên phòng thủ sang kiểm soát khu vực; thay đổi loại hình chiến dịch phòng ngự sang chiến dịch đưa quân đi xa, từ tác chiến chung với Mỹ sang tác chiến độc lập.

**3. Chính sách đối ngoại và an ninh với một số nước khác và tổ chức**

Đối với Liên hợp quốc (LHQ), để đạt được mục tiêu “quốc gia bình thường” và trở thành Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an, chính sách của chính phủ hiện nay ở Nhật là tăng cường hơn nữa những đóng góp tích cực đối với LHQ, muốn thay đổi nguyên tắc bỏ phiếu, sử dụng ngân sách và công tác tổ chức thuộc Hội đồng Bảo an. Đảng Dân chủ từ lâu đã ủng hộ công việc gìn giữ hòa bình của LHQ để nước này có quyền tự vệ tập thể, tham gia nhiều hơn vào công việc đảm bảo an ninh quốc tế và trong khu vực.

Tuy nhiên, nhiều thành viên DPJ không ủng hộ việc sửa đổi Điều 9 Hiến pháp liên quan đến hạn chế sử dụng vũ lực nhằm kiểm soát hoạt động của Lực lượng phòng vệ ở nước ngoài. Đề án tranh cử của DPJ từ những năm 2004, 2005 đã đề xuất xây dựng “Đội quân hòa bình và hợp tác quốc tế mới” phù hợp với lợi ích quốc gia của Nhật Bản. Thủ tướng Hatoyama nhấn mạnh Nhật Bản không cần thiết phải tham gia mọi hành động gìn giữ hòa bình của LHQ, chỉ nên sử dụng một phần quyền tự vệ tập thể ở khu vực xung quanh nước Nhật và thực hiện nhiệm vụ LHQ. Trong đề án tranh cử, Ông Hatoyama chỉ rõ: “Phòng vệ tập thể là quyền của Nhật Bản theo Luật pháp quốc tế, nhưng không có nghĩa là Nhật Bản đương nhiên phải có nghĩa vụ tham gia hành động của nước đồng minh”.

Đối với Châu Á nói chung, báo cáo phát triển Nhật Bản 2009 công bố ngày 19/8/2009 đã chỉ rõ: Nội dung cốt lõi của chiến lược ngoại giao Châu Á của Nhật Bản là mở rộng đối thoại chiến lược an ninh đa phương. Nhật Bản nỗ lực phát huy vai trò chủ đạo trong hoạt động này, nâng cao sức mạnh chi phối và quyền phát ngôn của Nhật Bản đối với cộng đồng quốc tế, đặc biệt là khu vực Đông Á, Nhật Bản cũng hy vọng thông qua mở rộng đối thoại an ninh đa phương để xây

dựng quan hệ cân bằng giữa đồng minh Nhật-Mỹ với ngoại giao Châu Á, xây dựng liên minh chiến lược nhiều nước, nhằm tạo bước đột phá để trở thành Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an LHQ. Vì vậy, đồng thời với việc coi cơ chế bảo đảm an ninh Nhật Bản-Mỹ là “trục cơ bản”, chính quyền mới tỏ ra coi trọng xây dựng quan hệ khu vực. Ngay sau khi lên cầm quyền, ngoài cuộc gặp đại sứ Mỹ, Trung Quốc, Thủ tướng Hatoyama cũng đã có các cuộc tiếp xúc với đại sứ Hàn Quốc và Nga tại Nhật Bản. Về vấn đề hợp tác khu vực, ông đã từng chỉ rõ ngay trong thời gian tranh cử: “Chúng tôi không thể quên bản sắc là một quốc gia nằm ở Châu Á”, “Nhật Bản nên giúp thành lập một cộng đồng chính trị và kinh tế Đông Á với một đồng tiền chung...”. Theo ý tưởng đó, Chính phủ mới của Nhật Bản hiện nay sẽ đẩy nhanh các chương trình hợp tác khu vực Đông Á có sự tham gia của Trung Quốc, Úc, Niu-di-lân, 10 quốc gia ASEAN. Hội nghị cấp cao ba nước Nhật Bản-Trung Quốc-Hàn Quốc được tổ chức ngày 10/10/2009 tại Bắc Kinh với sự có mặt của Thủ tướng Nhật Bản, Thủ tướng Trung Quốc và Tổng thống Hàn Quốc. Ba nhà lãnh đạo đã thống nhất ý tưởng xây dựng Cộng đồng Đông Á theo sáng kiến của Nhật Bản. Tuyên bố chung tại Hội nghị nhấn mạnh “Ba nước duy trì cam kết phát triển một cộng đồng Đông Á dựa trên nguyên tắc cởi mở, minh bạch như một mục tiêu lâu dài”. Lãnh đạo ba nước đã nhất trí tạo ra một mặt trận thống nhất về hợp tác trong các lĩnh vực về quốc phòng, an ninh và kinh tế, khẳng định các quan hệ trong khu vực là chìa khóa trong chính sách đối ngoại của mỗi nước. Tuyên bố chung cũng kêu gọi sớm nối lại các cuộc đối thoại đa phương nhằm chấm dứt tham vọng hạt nhân của CHDCND Triều Tiên.

Nhật Bản và Hàn Quốc đều là đồng minh

của Mỹ, có quan hệ liên minh cùng ý thức hệ, cùng lo đối phó với mối đe dọa hạt nhân từ CHDCND Triều Tiên, hợp tác kinh tế thương mại giữa hai nước đang ngày càng sâu rộng hơn, nhưng đi kèm theo đó là những mâu thuẫn gay gắt trong vấn đề lịch sử và tranh chấp chủ quyền đảo Đốc-đô (Nhật gọi là Ta-kê-si-ma). Để tăng cường hợp tác khu vực cũng như song phương, Thủ tướng Nhật Hatoyama đã cam kết không đến viếng ngôi đền Yasukuni vốn từng gây bất bình về vấn đề lịch sử với Hàn Quốc cũng như Trung Quốc và sẽ cố gắng không làm căng thẳng thêm vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đảo Đốc-đô đang do phía Hàn Quốc quản lý. Quan hệ hợp tác về an ninh giữa hai nước sẽ được chú trọng đẩy mạnh trong vấn đề hạt nhân của Triều Tiên, duy trì và phát triển các hình thức giao lưu quân sự như việc tập trận chung giữa hai nước trên biển.

*Về vấn đề hạt nhân của CHDCND Triều Tiên*, là nhân tố quan trọng tác động đến chính sách đối ngoại và an ninh của Nhật Bản, sách trắng quốc phòng của Nhật năm 2009 đã làm nổi bật mối lo ngại của Nhật trước những việc làm của Triều Tiên. Cương lĩnh tranh cử của DPJ khẳng định không cho phép Triều Tiên sở hữu vũ khí hạt nhân. Tuy nhiên, chính phủ của Thủ tướng Hatoyama cũng như của LDP trước đây đều tuyên bố chỉ tiếp tục chương trình phòng thủ truyền thống, không xóa bỏ nguyên tắc ba không (không sở hữu, không sản xuất và nhập khẩu vũ khí hạt nhân), cũng không có ý đồ trở thành một “Cường quốc quân sự”. Chính phủ của Thủ tướng Hatoyama sẽ thực hiện các biện pháp mềm dẻo hơn và cố gắng cải thiện các mối quan hệ với Triều Tiên, tiếp tục thúc đẩy tiến trình phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên, cùng với Triều Tiên giải quyết các vấn đề người Nhật bị bắt cóc.

*Trong quan hệ với Nga*, dư luận chú ý đến thời kỳ ông nội Hatoyama làm ngoại trưởng vốn đã từng có quan hệ hữu nghị gắn bó gần gũi giữa Nhật Bản với Liên Xô nên đến nay, Ông Hatoyama sẽ tiếp tục tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác nhiều mặt hơn nữa với Nga. Giữa hai nước mặc dù luôn tồn tại tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đối với 4 hòn đảo ở phía Bắc của Nhật Bản, những tranh chấp này không thể giải quyết một sớm, một chiều và sẽ không ảnh hưởng đến nhiều tới quan hệ hợp tác. Lợi ích to lớn của Nhật Bản trong hợp tác với Nga về kinh tế, thương mại, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng là nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cho Nhật Bản, việc tăng cường đầu ra xuất khẩu hàng hóa sang Nga sẽ là nhân tố quan trọng giúp Nhật khắc phục khủng hoảng kinh tế. Hợp tác với Nga để giải quyết vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên, tranh thủ sự đồng thuận của Nga trong nhiều vấn đề quốc tế và khu vực cũng luôn là nhân tố thúc đẩy chính quyền của Thủ tướng Hatoyama tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác với Nga.

*Đối với ASEAN*, Nhật Bản luôn xác định là đối tác kinh tế, chính trị truyền thống quan trọng trong ý tưởng xây dựng Cộng đồng Đông Á của Chính phủ Hatoyama. Do có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về địa lý, khu vực ASEAN đang là nơi cạnh tranh ảnh hưởng của nhiều nước lớn trong khu vực cũng như trên thế giới, Chính phủ mới của Nhật Bản sẽ tiếp tục gia tăng quan hệ, hợp tác với các nước trong ASEAN. Từ ngày 03-05/10/2009, Ngoại trưởng Nhật Bản Ô-ca-đa đã tới Campuchia dự Hội nghị Ngoại trưởng Nhật Bản với 5 nước lưu vực sông Mê Kông lần thứ 2 (gồm: Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar), chuẩn bị cho Hội nghị Thượng đỉnh giữa Nhật Bản với 5 nước này vào tháng 11/2009 tại Tokyo. Nhân dịp này, phía Nhật Bản đã

trình bày ý tưởng về Cộng đồng Đông Á và cam kết viện trợ nhiều hơn cho nhóm 5 nước trên. Dự luận đánh giá đây là động thái cho thấy quyết tâm tranh giành ảnh hưởng kinh tế, chính trị và an ninh của Nhật Bản trong khu vực ASEAN với Trung Quốc.

*Ảnh hưởng của Ấn Độ cũng đang ngày càng gia tăng trong tính toán chiến lược về an ninh của Tô-ky-ô.* Phía Nhật Bản đã quyết định ủng hộ Ấn Độ trong Nhóm nước cung cấp hạt nhân (NSG). Ấn Độ là nước mà Nhật có Hiệp định Hợp tác Quốc phòng. Hai bên đã có nhiều nỗ lực mở rộng quan hệ hợp tác trong việc kiểm soát các tuyến đường hàng hải. Quan hệ hợp tác về kinh tế giữa hai nước không ngừng được phát triển (đạt 150 tỷ USD vào 2015 so với 10 tỷ năm 2006) Việc Nhật Bản chủ trương đề xuất Ấn Độ cũng như Úc, Niu Di lân vào Cộng đồng Đông Á (gồm 16 nước: 10 nước ASEAN, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc và Niu Di lân; khác với Trung Quốc muốn 10+3) được dự luận cho đây là ý đồ của Nhật Bản sử dụng các nước này làm đối trọng với Trung Quốc trong cộng đồng.

Tóm lại, chính sách về đối ngoại và an ninh của Thủ tướng Hatoyama và Đảng Dân chủ cầm quyền tại Nhật Bản hiện nay vẫn phải phục vụ lợi ích quốc gia của nước Nhật, vì mục tiêu xây dựng “quốc gia bình thường”, để Nhật Bản trở thành cường quốc cả về kinh tế và chính trị để không ngừng nâng cao vị thế và ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu và khu vực. Do có những khó khăn trước mắt ở trong nước và sự thay đổi cán cân lực lượng trên thế giới, chính sách về đối ngoại và an ninh của Chính phủ Hatoyama đã có những điều chỉnh quan trọng, nổi bật là vẫn khẳng định quan hệ đồng minh gắn bó, đồng thời cố gắng “độc lập” hơn với Mỹ, tăng cường hợp tác khu vực Đông Á, vừa cạnh tranh vừa hợp tác nhiều hơn với Trung

Quốc./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chính sách an ninh mới của Nhật Bản và đánh giá chính sách ngoại giao của Đảng DPJ*-Báo điện tử KLS.
2. *Triển vọng chính sách ngoại giao, an ninh của chính phủ mới Nhật Bản*, Báo Quân giải phóng Trung Quốc ngày 21-9-2009.
3. Robyn Meredith, *Khi Nhật bản bước tới, Châu Á cũng tiến lên*, Tạp chí Forbes, ngày 16-9-2009.
4. *Sách xanh Nhật Bản năm 2009*, công bố ngày 19-8-2009.
5. *Nhật Bản: Sức mạnh nào? Chiến lược nào?* Tài liệu tham khảo đặc biệt, TTXVN ngày 02-8-2009.
7. Bản tin RFI ngày 05-7-2009.
8. *Nhật Bản trước đe dọa hạt nhân từ Bắc Triều Tiên*, Báo Yomiuri ngày 02-6-2009.
9. *Xung quanh cuộc bầu cử Hạ viện*, Tài liệu tham khảo đặc biệt, TTXVN ngày 05-9-2009.